

NHỮNG KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI Ở KHÁNH HÒA - MỘT KẾT QUẢ ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC

 VŨ THỊ HỒNG KHANH - NGUYỄN VĂN THANH*

Ngày nhận: 09/10/2017

Ngày phản biện: 16/10/2017

Ngày duyệt đăng: 06/11/2017

Tóm tắt: Xây dựng nông thôn mới là một chủ trương của Đảng và Nhà nước ta. Đây là một chủ trương mà đối tượng tác động của nó là đa số dân cư Việt Nam. Quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới ở Khánh Hòa nói riêng và cả nước nói chung, tuy đã đạt được những kết quả nhất định, nhưng vẫn bộc lộ nhiều hạn chế, khuyết điểm. Quá trình triển khai vấp phải không ít những khó khăn, thử thách, đòi hỏi các cấp ủy Đảng, mỗi cán bộ và toàn bộ hệ thống chính trị vừa làm vừa rút kinh nghiệm, vừa làm vừa nghiên cứu tìm tòi để tìm ra hướng đi hiệu quả nhất. Bài viết sử dụng những phương pháp nghiên cứu xã hội học cơ bản như quan sát, phân tích kế thừa tài liệu thứ cấp và thảo luận nhóm bán cấu trúc một số lãnh đạo cấp xã và cấp huyện tại Khánh Hòa. Qua đó rút ra những nhận định khách quan, khoa học cùng các giải pháp thiết thực về xây dựng NTM.

Từ khóa: Nông thôn mới, khó khăn, thách thức, điều tra xã hội học

DIFFICULTIES AND CHALLENGES IN NEW RURAL DEVELOPMENT IN KHANH HOA - A SURVEY ON SOCIAL INVESTIGATION

Abstract: Building a new countryside is a policy of our Party and State. This is a policy that affects most people in Vietnam. The process of implementing the new rural construction in Khanh Hoa in particular and the whole country in general, though has achieved certain results, still reveals many shortcomings. The implementation process faced many difficulties, challenges, requiring the Party committees, each staff and the entire political system to do both draw experience, while doing research and research to find the direction, go the most effective. The paper uses basic sociological research methods such as observation, secondary succession analysis of secondary materials and semi-structured group discussion of some commune and district leaders in Khanh Hoa. Thereby draw the objective, scientific and practical solutions to build a new countryside.

Keywords: new countryside, difficulties, challenges, sociological survey.

1. Đặt vấn đề

Xây dựng nông thôn mới (NTM) là một trong những chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta. Với đặc điểm đất nước mà kinh tế dựa nhiều vào nông nghiệp, đa số dân cư sống ở khu vực nông thôn và trong số đó chủ yếu là nông dân, thì chủ trương xây dựng nông thôn mới là một chủ trương đúng đắn, tác động đến đông đảo nhân dân ở khu vực nông thôn, cũng chính là một bộ phận đông đảo dân cư của cả nước.

Nhằm cụ thể hóa chủ trương xây dựng nông thôn mới, Chính phủ đã có quyết định 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới

giai đoạn 2010-2020, theo đó phấn đấu đến năm 2020, 50% số xã đạt tiêu chuẩn nông thôn mới (theo Bộ tiêu chí Quốc gia về nông thôn mới)

Khánh Hòa là một tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ Việt Nam với tổng diện tích 5217,6 km² cũng đang trong quá trình xây dựng nông thôn mới, đang gặp phải những khó khăn thách thức cần được nhìn nhận đúng và có hướng giải quyết kịp thời.

2. Chương trình xây dựng nông thôn mới của Khánh Hòa - những thành tựu đã đạt được.

Về đầu tư phát triển: ngoài nguồn vốn của Ủy ban Nhân dân cấp huyện, xã và nhân dân đóng góp

* Học viện Hành chính Quốc gia

thì ngân sách cấp tỉnh đã hỗ trợ đầu tư năm 2014 là 184 tỉ đồng (bao gồm 35,2 tỉ của chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn và 12,8 tỉ đồng cho các dự án khác) để Ủy ban Nhân dân cấp huyện, xã tổ chức thực hiện đầu tư các công trình theo quy định

Về phát triển sản xuất đã phê duyệt nguồn vốn hỗ trợ mua giống cây trồng, vật nuôi để phát triển sản xuất cho 6.965 hộ, 02 hợp tác xã trên địa bàn 94 xã xây dựng nông thôn mới trong năm 2014 với kinh phí hỗ trợ từ ngân sách cấp tỉnh là 14,598 tỷ đồng và vốn đối ứng của hộ, chủ trang trại, hợp tác xã là 12,2 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện nay có 13/94 xã đạt từ 15-18 tiêu chí (chiếm 13,83% tổng số xã), 36/94 xã đạt từ 10-14 tiêu chí (chiếm 38,3% tổng số xã), 41/94 xã đạt từ 5-9 tiêu chí (chiếm 43,62% tổng số xã), 4/94 xã đạt dưới 5 tiêu chí (chiếm 4,3% tổng số xã). Số tiêu chí đạt chuẩn bình quân chung của toàn tỉnh là 9,1 tiêu chí/xã (so với tháng 7/2011 bình quân 5,4 tiêu chí/xã). Tỷ lệ số xã đạt các tiêu chí cao như: Bưu điện đạt 98,94%, Điện đạt 93,62%, Văn hóa đạt 87,23%, An ninh - trật tự xã hội đạt 97,87%,... Bên cạnh đó có các tiêu chí còn khá thấp như: Quy hoạch 15,96%, Giao thông 22,34%, Trường học 19,15%, Môi trường 27,66%, Thu nhập 26,6%,... Cuối năm 2014 có 10 xã đạt 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

3. Những khó khăn và thách thức trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở Khánh Hòa hiện nay

Qua quá trình xây dựng nông thôn mới, mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu, song Khánh Hòa cũng bộc lộ nhiều hạn chế. Những hạn chế ấy bắt nguồn từ những khó khăn, thử thách từ chính quá trình thực hiện nội dung chương trình. Những khó khăn của Khánh Hòa cũng là những khó khăn chung mà nhiều địa phương khác gặp phải. Phân tích những khó khăn, thách thức đó để tìm ra hướng giải quyết tốt cho Khánh Hòa cũng là kinh nghiệm cho các địa phương tham khảo, nhất là những tỉnh duyên hải Nam Trung bộ của Việt Nam.

Những khó khăn đó là:

Thứ nhất, sản xuất nông nghiệp nhìn chung vẫn phát triển theo chiều rộng, chậm chuyển sang sản xuất hàng hóa lớn, hiệu quả còn thấp, thiếu bền vững. Kết quả dồn điền, đổi thửa diễn ra rất chậm. Đối với nông thôn mới, sản xuất lớn là một yêu cầu bắt buộc. Công tác dồn điền đổi thửa gặp rất nhiều khó khăn do tâm lý mỗi gia đình phải có một ít ruộng đất riêng gọi là “đất cắm dùi” theo tư tưởng xưa cũ

nên rất ít gia đình từ bỏ ruộng đất để chuyển đổi nghề nghiệp. Ruộng đất manh mún, việc đầu tư máy móc thiết bị, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi rất khó. Tốc độ cơ giới hóa vẫn chỉ dừng ở mức độ thay thế một phần lao động sức người. Đặc biệt nghề khai thác muối của các “diêm dân” chủ yếu dùng sức người là chính. Sản xuất lớn, công nghiệp hóa, hiện đại hóa hầu như chỉ diễn ra ở từng nơi, từng khâu của quá trình sản xuất.

Do không ứng dụng được các thành tựu khoa học công nghệ vào sản xuất lớn nên đến nay sản xuất nông nghiệp ở Khánh Hòa mới chỉ dừng lại mức độ cơ giới hóa chứ chưa hiện đại hóa.

Thứ hai, mâu thuẫn giữa bên là yêu cầu của quá trình sản xuất lớn, cần phải tích tụ ruộng đất với một bên là nhu cầu về đất sản xuất của các hộ dân đã dẫn đến tình trạng tốc độ công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn diễn ra chậm. Nếu ruộng đất tập trung vào tay một ít người để sản xuất lớn thì sẽ có rất đông người không có đất sản xuất, tức là “ly nông”. “Ly nông” thì người nông dân đa phần sẽ chọn giải pháp “ly hương”. Tình trạng “ly hương” ồ ạt sẽ tạo áp lực lên các đô thị, gây những hệ lụy khôn lường. Tình trạng “ly nông” còn làm cho một bộ phận thanh niên nông thôn không có công ăn việc làm, cộng với sự hoạt động kém hiệu quả của các tổ chức chính trị - xã hội ở nông thôn đã làm cho một bộ phận thanh niên nông thôn sa vào những tệ nạn xã hội, tình hình an ninh, trật tự ở nông thôn có chiều hướng đi xuống.

Thứ ba, nghề, làng nghề sản xuất thiếu ổn định; ô nhiễm môi trường ở khu vực nông thôn chậm được khắc phục. Tình trạng các làng nghề truyền thống hoạt động thiếu ổn định, khó tìm được đầu ra cho sản phẩm diễn ra ở hầu khắp các làng nghề trên toàn tỉnh. Đây cũng là tình trạng chung của hầu hết các làng nghề trong cả nước. Do tình trạng chạy theo lợi nhuận, cùng với sự quản lý chưa hiệu quả của chính quyền địa phương, nên tình trạng các chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh xả thải bừa bãi chất thải chưa qua xử lý gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Hoạt động sản xuất kinh doanh của các làng nghề đa phần vẫn là những hoạt động tự phát như: nghề làm mây tre đan ở xã Ninh Thọ - Thị xã Ninh Hòa, các làng nghề phải tự mày mò tìm đầu ra cho sản phẩm nên dễ bị ép giá, hoặc bị gián đoạn sản xuất diễn ra thường xuyên. Ngày công lao động của người thợ không đảm bảo, cũng làm cho sức sống của các làng nghề không tốt.

Thứ tư, đời sống của dân cư nông thôn tuy đã được cải thiện, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn; khoảng

cách chênh lệch thu nhập giữa nông thôn và thành thị còn cao, nhất là bộ phận nông dân có đất bị thu hồi để phát triển công nghiệp, đô thị, giải quyết việc làm cho người có đất nông nghiệp bị thu hồi còn gặp nhiều khó khăn. Trong thời gian qua, mặc dù bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới, cơ sở vật chất phát triển, song thu nhập của người dân nông thôn vẫn chưa được đảm bảo. Số lao động thời vụ gia tăng, trong khi số lao động có tay nghề thì tăng chậm, nên đã làm cho mặt bằng thu nhập của người dân nông thôn gặp nhiều bất bình. Công tác đào tạo nghề của nông dân, nhất là nông dân bị mất đất sản xuất diễn ra rất chậm chạp, không hiệu quả nên đã tạo ra những khoảng cách nhất định về thu nhập giữa các bộ phận dân cư nông thôn.

- *Thứ năm*, tình trạng thiếu khu vui chơi giải trí ở nông thôn cũng làm cho chất lượng cuộc sống ở nông thôn chưa được cải thiện rõ rệt. Thanh thiếu niên không có nơi vui chơi giải trí lành mạnh nên dễ sa ngã, lao vào những tệ nạn xã hội. Nhà nghỉ đã tràn về nông thôn làm nảy sinh nhiều hệ lụy tiêu cực.

- *Thứ sáu*, nguồn vốn ngân sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới còn hạn hẹp, trong khi nhu cầu xây dựng hạ tầng nông thôn mới cao, khả năng đóng góp của người dân nông thôn có hạn đã ảnh hưởng nhiều đến tiến độ xây dựng nông thôn mới. Yêu cầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật ở nông thôn rất lớn, đòi hỏi nguồn kinh phí rất lớn. Song sự hỗ trợ của Trung ương có hạn, ngân sách địa phương eo hẹp nên hiệu quả của các công trình đầu tư chưa cao. Một số nơi huy động sức dân vượt quá khả năng đóng góp của người dân đã dẫn đến nhiều vấn đề như: Nhiều người dân phản đối chương trình xây dựng nông thôn mới; nhiều hộ phải đóng góp nhiều quá dẫn đến thiếu hụt trong chi tiêu... Hầu hết những công trình xây dựng ở nông thôn mới đáp ứng được yêu cầu về cơ giới hoá nông nghiệp chứ chưa đáp ứng được yêu cầu của một nền nông nghiệp hiện đại, sản xuất lớn.

- *Thứ bảy*, mô hình liên kết giữa bốn nhà (nhà nông, nhà nước, nhà khoa học và nhà doanh nghiệp) chưa thực sự hiệu quả. Tình trạng nông dân “tự bơi” trong việc tìm tòi mô hình sản xuất, tìm tòi về kỹ thuật, và tìm tòi thị trường tiêu thụ vẫn còn nhiều. Nhiều hợp đồng được ký giữa nông dân với doanh nghiệp bị phá vỡ khi có sự biến động lớn của thị trường. Lòng tin giữa các bên chưa được củng cố.

- *Thứ tám*, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phân bổ và sử dụng vốn do nguồn ngân sách phân bổ từ Trung ương và ngân sách địa

phương còn hạn hẹp. Người dân phải đóng tiền thêm để góp phần đẩy nhanh quá trình xây dựng nông thôn mới nên hiện nay đã dẫn đến tình trạng xây dựng nông thôn mới chưa xong mà người dân đã nợ quá nhiều tiền.

4. Nguyên nhân của những khó khăn, thách thức trong quá trình xây dựng nông thôn mới ở Khánh Hòa

- *Một là*, công tác tuyên truyền chưa sâu, tính thuyết phục chưa cao. Ở một số địa phương công tác tuyên truyền chưa thường xuyên, rộng khắp; do vậy, hiệu quả tuyên truyền còn hạn chế. Nhận thức của một bộ phận cán bộ và nhân dân về chương trình nông thôn mới chưa được đúng đắn. Nhiều người vẫn nhận thức xây dựng nông thôn mới là việc của Trung ương. Trung ương cấp tiền cho địa phương xây dựng cơ sở vật chất để làm giàu nên có tư tưởng ỷ lại, trông chờ. Hiệu quả của quá trình xây dựng nông thôn mới chưa thực sự đem lại thay đổi đáng kể cả về thu nhập lẫn mức sống của người dân nên chưa nhận được sự đồng thuận cao trong nhân dân. Nhiều xã đã đạt chuẩn Nông thôn mới, song người dân vẫn chưa cảm nhận thấy rõ sự khác biệt ngoài hệ thống đường bê tông liên xã, liên thôn, hệ thống kênh mương nội đồng. Nhiều người cho rằng, nếu nông thôn mới mà như vậy thì cũng không khác nhiều so với trước.

- *Hai là*, một số địa phương, một bộ phận cán bộ vẫn còn tâm lý trông chờ, ỷ lại vào đầu tư hỗ trợ của Nhà nước, huy động nội lực nhất là sự đóng góp của người dân còn yếu. Vai trò chủ thể của nhân dân trong quyết định các nội dung xây dựng, quản lý và tổ chức xây dựng nông thôn mới chưa được phát huy tốt.

- *Ba là*, năng lực và sự nhiệt huyết của một bộ phận cán bộ trong chỉ đạo xây dựng nông thôn mới còn hạn chế, chỉ đạo thiếu sâu sát, kết quả chỉ đạo chưa rõ nét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc chưa kịp thời. Kết quả chỉ đạo sản xuất, nâng cao thu nhập và đời sống nhân dân còn ở mức thấp. Một số địa phương mới quan tâm nhiều đến xây dựng kết cấu hạ tầng, như ở huyện Vạn Ninh chú trọng xây dựng sân đá banh, xây chợ nông thôn mới hiện đại nhưng người dân không sử dụng vì đời sống của người dân còn lạc hậu thấp kém. Cán bộ địa phương chưa quan tâm đầy đủ đến chỉ đạo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập. Độ đồng đều trong kết quả xây dựng nông thôn mới giữa các huyện, các xã chưa cao. Một số địa phương triển khai và chỉ đạo xây dựng nông thôn mới chưa có kết quả rõ nét.

Bốn là, giai đoạn đầu thực hiện Nghị quyết, đầu tư của Nhà nước cho 1 xã xây dựng nông thôn mới quá lớn, ngân sách nhà nước không đủ sức đầu tư trong khi kết quả huy động nội lực của cộng đồng dân cư rất hạn chế. Do vậy, phong trào thiếu tính rộng khắp, bền vững.

5. Một số giải pháp

- Thứ nhất, cần đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng hơn nữa về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc xây dựng nông thôn mới để người dân thông suốt về mặt tư tưởng, từ đó tự nguyện tích cực trong đóng góp sức người, sức của góp phần xây dựng nông thôn mới ở địa phương mình được nhanh hơn, hiệu quả hơn. Hình thành chương trình phát triển nông thôn bắt nguồn từ tinh thần dân chủ cơ sở. Khơi dậy sự tự chủ, phát huy nội lực, sáng tạo, tham gia quản lý của cư dân nông thôn, của cộng đồng thôn bản trong mọi hoạt động phát triển nông thôn. Thực sự thay đổi các tổ chức quần chúng thành đại diện quyền lợi của người dân và là cầu nối giữa người dân với chính quyền. Đưa người dân nông thôn vào giám sát và tham gia triển khai các chương trình phát triển ở nông thôn, tham gia vào quá trình hoạch định chính sách.

- Thứ hai, bản thân bộ máy cán bộ của địa phương còn chưa hiểu đúng hết vai trò, trách nhiệm của mình trong việc vận động người dân tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới, nên cần tập huấn lại đội ngũ cán bộ này. Mỗi cán bộ phải hiểu đúng và tích cực, gương mẫu trong đóng góp sức người, sức của vào công tác xây dựng nông thôn mới. Cần mở những lớp tập huấn để tuyên truyền, giảng dạy các chủ trương, chính sách để các cán bộ chuyên trách ở địa phương phải là những chuyên gia tuyên truyền, vận động người dân tích cực hưởng ứng chương trình xây dựng nông thôn mới, không ỷ lại vào sự trợ giúp của cấp trên.

- Thứ ba, xây dựng nông thôn mới cần có sự kết hợp đồng bộ từ nhiều ngành, không nên chỉ chú trọng vấn đề xây dựng kết cấu hạ tầng cho những chương trình thiếu cần thiết, vì đó chỉ là cái vỏ. Cán bộ địa phương cần có tầm nhìn chiến lược, cần ưu tiên cho một số lĩnh vực thiết yếu của địa phương như giáo dục, y tế, văn hoá, khuyến nông... Quy hoạch xây dựng kết cấu hạ tầng và dịch vụ phục vụ các vùng kinh tế, khu dân cư nông thôn gắn với các công trình môi trường, văn hoá, đảm bảo mức sống văn minh, phù hợp truyền thống dân tộc. Hình thành các khu công nghiệp nông thôn, các khu sản xuất, chế biến phi nông nghiệp tập trung, các vùng chuyên canh

đặc sản. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, đào tạo tay nghề và giải quyết tốt vấn đề xử lý rác thải, chống ô nhiễm môi trường, cách ly an toàn vùng có dịch bệnh.

- Thứ tư, nên chú trọng cho phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ tại địa phương. Ví dụ ở huyện Vạn Ninh đã chú trọng phát triển các nghề phụ như mây tre đan xuất khẩu, nuôi ốc hương theo quy hoạch vùng... cần được nhân rộng cho các địa phương khác. Doanh nghiệp vừa và nhỏ (hay gọi là các tiểu thương) là lời giải thiết thực cho bài toán việc làm và thu nhập ở Khánh Hòa. Để tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho các tiểu thương ở Khánh Hòa, phải xoá bỏ những quy định không công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, giữa nông thôn và đô thị. Hỗ trợ các tiểu thương về thuế, thuê mướn đất, nhập khẩu vật tư thiết bị, xuất khẩu hàng hoá, tạo quỹ phát triển các hộ kinh doanh ngành nghề vay vốn phát triển sản xuất, coi chương trình đào tạo nghề chuyển giao công nghệ, phát triển thị trường, ưu tiên cho các tiểu thương tạo ra nhiều việc làm và thu nhập cho cư dân tại thôn xã mình.

6. Kết luận

Những khó khăn của quá trình xây dựng nông thôn mới ở Khánh Hòa cũng giống như hầu hết các địa phương trong cả nước. Từ những gợi ý này, các địa phương có thể nghiên cứu, tìm tòi những hướng đi riêng, phù hợp với đặc điểm của từng địa phương, khắc phục triệt để những khó khăn, thử thách để xây dựng thành công nông thôn mới ở địa phương mình. Với quyết tâm của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của người dân, nhất định chúng ta sẽ khắc phục được những khó khăn thử thách, hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới, sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại như tinh thần Đại hội XII của Đảng đã đề ra. □

Tài liệu tham khảo

1. UBND huyện Vạn Ninh, *Báo cáo tổng hợp Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội huyện Vạn Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030*.
2. UBND huyện Khánh Vĩnh, *Báo cáo phát triển kinh tế-xã hội năm 2016 huyện Khánh Vĩnh, Khánh Hòa*.
3. UBND huyện Diên Khánh, *Báo cáo phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 huyện Diên Khánh, Khánh Hòa*.
4. UBND thị xã Ninh Hòa, *Báo cáo phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 thị xã Ninh Hòa, Khánh Hòa*.
5. Quyết định 800/QĐ-TTg ngày 4/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020.
6. Trích trả lời của lãnh đạo cấp xã và huyện về "Những khó khăn và thách thức trong xây dựng NTM ở Khánh Hòa" 2016.